



PYMEPHARCO

Số: 09/2018/NQ-ĐHĐCĐBT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

Tp.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2018

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty Công ty Cổ phần Pymepharco;
- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 ngày 19/10/2018;
- Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử của Ban kiểm phiếu;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty cổ phần Pymepharco số: 12/2018/BB-ĐHĐCĐ ngày 19/10/2018;

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 của Công ty Cổ phần Pymepharco đã được tiến hành tại địa chỉ số 44 Đồng Nai, Phường 15, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh vào lúc 10h – 12h45 ngày 19/10/2018.

Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn bộ chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 của Công ty Cổ phần Pymepharco.

Sau khi nghe đại diện Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trình bày các vấn đề đại hội, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết từng nội dung đã được trình bày tại Đại hội.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua tờ trình tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của công ty và điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh với chi tiết như sau:

1. Tăng tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài:

- Tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của Công ty lên mức 100%.
- Ủy quyền và giao cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và thực hiện đăng ký với các cơ quan có thẩm quyền để tăng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài của Công ty lên mức 100% theo đúng các quy định pháp luật.

2. Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh để đáp ứng điều kiện tăng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài lên trên 49%.

(Theo nội dung đã được Đoàn chủ tịch trình bày tại tờ trình số 01/ĐHCĐBT-2018 ngày 29/09/2018)

Stt	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Ngành nghề kinh doanh sau điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở điều chỉnh
I. Các ngành nghề kinh doanh thực hiện điều chỉnh				
1	2100 (Chính)	Sản xuất thuốc hóa dược và dược liệu. <i>Chi tiết: sản xuất thuốc tân dược.</i>	Sản xuất thuốc hóa dược và dược liệu. <i>Chi tiết: Sản xuất thuốc, hóa dược, dược liệu và nguyên liệu làm thuốc.</i>	Điều chỉnh phù hợp với Luật Dược, Nghị định 102/2016/NĐ-CP
x2	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu. <i>Chi tiết: sản xuất thực phẩm chức năng dinh dưỡng.</i>	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu <i>Chi tiết: sản xuất thực phẩm chức năng (Khi được cơ quan có thẩm quyền liên quan cho phép).</i>	Bỏ nội dung “ <i>dinh dưỡng</i> ” để phù hợp với Thông tư 43/2014/TT-BYT
3	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. <i>Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: Kinh doanh bán buôn thuốc tân dược, vật tư, hóa chất, trang thiết bị y tế, nguyên liệu sản xuất thuốc. Xuất nhập khẩu trực tiếp: thuốc tân dược, vật tư, hóa chất, trang thiết bị y tế, nguyên liệu sản xuất thuốc, mỹ phẩm, thuốc thú y. Mua bán vacxin, sinh phẩm y tế.</i>	Phân loại lại các hoạt động kinh doanh hiện tại của Công ty vào 3 mã ngành - ngành nghề kinh doanh khác nhau để đảm bảo phù hợp quy định, cụ thể như sau: 1) Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Mã ngành 4649 <i>Chi tiết:</i> - Bán buôn thuốc do chính công ty sản xuất tại Việt Nam; - Xuất khẩu dược liệu, dược phẩm khi được Bộ Y tế và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép; - Nhập khẩu thuốc (không bao gồm các hoạt động liên quan trực tiếp đến phân phối thuốc trừ thuốc do chính công ty sản xuất tại Việt Nam); - Bán buôn, xuất, nhập khẩu mặt hàng mỹ phẩm, thuốc thú y (chỉ bao gồm các mặt hàng mỹ phẩm, thuốc thú y không thuộc danh mục cấm hoặc hạn chế phân phối, xuất, nhập khẩu và chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoặc giấy phép theo quy định của pháp luật).	Điều chỉnh phù hợp với Luật Dược, Nghị định 102/2016/NĐ-CP, các quy định liên quan khác nhằm đảm bảo cho việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty và tình hình thực tế của Công ty.



Stt	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Ngành nghề kinh doanh sau điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở điều chỉnh
			<p>2) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy móc khác - Mã ngành 4659 <i>Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị, dụng cụ, vật tư ngành y, dược và các ngành khoa học kỹ thuật khác (chỉ bao gồm các loại máy móc, thiết bị, dụng cụ, vật tư không thuộc danh mục cấm hoặc hạn chế phân phối, xuất, nhập khẩu và chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc giấy phép theo quy định của pháp luật).</i></p> <p>3) Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu - Mã ngành: 4669. <i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn, xuất, nhập khẩu nguyên liệu thuốc thú y, hóa chất (ngoại trừ các hóa chất không được kinh doanh, bán buôn, bán lẻ theo Phụ lục 2 Luật Đầu tư 2014 và hóa chất bị cấm phân phối, xuất nhập khẩu theo TT 34/2013/TT-BCT); - Bán buôn nguyên liệu làm thuốc cho người do chính công ty trực tiếp sản xuất tại Việt Nam; - Xuất, nhập khẩu nguyên liệu làm thuốc khi được Bộ Y tế và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép. - Bán buôn xuất, nhập khẩu các loại bao bì sản xuất trong lĩnh vực y, dược, thực phẩm, mỹ phẩm. <i>(Hoạt động phân phối, xuất, nhập khẩu chỉ bao gồm các mặt hàng không thuộc danh mục cấm hoặc hạn chế phân phối, xuất, nhập khẩu và chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc giấy phép theo quy định của pháp luật).</i> 	
4	4632	<p>Bán buôn thực phẩm. <i>Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: Kinh doanh thực phẩm chức năng dinh dưỡng.</i></p>	<p>Bán buôn thực phẩm <i>Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng; Xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm thực phẩm chức năng.</i></p>	<p>Bỏ nội dung “dinh dưỡng” để phù hợp với Thông tư 43/2014/TT-BYT.</p>

Stt	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Ngành nghề kinh doanh sau điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở điều chỉnh
5	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: Kinh doanh bán lẻ thuốc tân dược, vật tư, hóa chất, trang thiết bị y tế, nguyên liệu sản xuất thuốc.</i>	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Chi tiết: Bán lẻ thuốc, nguyên liệu làm thuốc do công ty trực tiếp sản xuất tại Việt Nam; Bán lẻ hóa chất, mỹ phẩm, vật tư, dụng cụ, trang thiết bị y tế, theo quy định của pháp luật.</i> <i>(Ngoại trừ các hóa chất không được phép kinh doanh, bán buôn, bán lẻ theo phụ lục 2 Luật đầu tư 2014 và hóa chất bị cấm phân phối, xuất, nhập khẩu theo TT 34/2013/TT-BCT).</i>	Bỏ nội dung “tân dược”, điều chỉnh phù hợp với Luật Dược, Nghị định 102/2016/NĐ-CP và tình hình thực tế của Công ty.
6	7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. <i>Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: Dịch vụ kiểm nghiệm thuốc.</i>	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật <i>Chi tiết: Dịch vụ kiểm nghiệm nguyên liệu, bao bì, thành phẩm dược phẩm, thực phẩm chức năng.</i>	Điều chỉnh phù hợp với Luật Dược và tình hình thực tế của Công ty.
II. Rút ngành nghề kinh doanh				
7	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	Rút ngành nghề kinh doanh.	Hoạt động kinh doanh thực tế không phát sinh.
8	4100	Xây dựng nhà các loại.	Rút ngành nghề kinh doanh.	Hoạt động kinh doanh thực tế không phát sinh.
9	7210	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật.	Ngành nghề này được điều chỉnh thành <i>Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược” – Mã ngành 7213</i> để phù hợp tình hình thực tế của Công ty.	Điều chỉnh để phù hợp tình hình thực tế và đảm bảo việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty.
I. Bổ sung ngành nghề kinh doanh				
10	5210		Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. <i>Chi tiết: Hoạt động Kho chứa hàng hóa thông thường.</i>	Bổ sung ngành nghề kinh doanh phù hợp hỗ trợ ngành nghề chính.
11	7213		Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược.	Bổ sung ngành nghề kinh doanh phù hợp hỗ trợ ngành nghề chính

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị:

- Phối hợp với Ban Điều hành sửa đổi và hoàn thiện phương án điều chỉnh các ngành nghề kinh doanh của Công ty nêu tại Mục 2 theo hướng dẫn chi tiết của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm đảm bảo cho việc tăng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty.
- Phê duyệt các tài liệu có liên quan, sửa đổi điều lệ Công ty, đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực hiện các thủ tục cần thiết khác để điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất việc tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của Công ty lên mức 100% theo đúng quy định của Pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%

Điều 2: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ nhằm bảo đảm phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%

Điều 3: Thông qua chấp thuận việc cổ đông Stada Service Holding B.V và/hoặc tổ chức có liên quan được nâng tỷ lệ sở hữu từ 49% lên tối đa 72% của tổng số cổ phần đã phát hành của Công ty mà không cần thực hiện chào mua công khai.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- + *Đối với trường hợp không tách phiếu biểu quyết của cổ đông Stada: 100%.*
- + *Đối với trường hợp đã tách phiếu biểu quyết của cổ đông Stada: 100%*

Điều 4: Thông qua Tờ trình từ nhiệm thành viên HĐQT, tăng số lượng thành viên và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 – 2021 với nội dung chính như sau:

- Thông qua việc từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021 của Ông Choo Yan Ho.
- Tăng số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021 của Công ty Cổ phần Pymepharco lên thành 11 Thành viên.
- Thông qua việc bầu bổ sung thêm 04 thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 của Công ty.
- Thông qua danh sách trúng cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 – 2021 bao gồm:
 1. Ông Mark Burgess Keatley
 2. Ông Miguel Pagan Fernandez
 3. Ông Ludwig Otto Friedrich Klöter
 4. Ông Carsten Patrick Cron.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Pymepharco nhiệm kỳ 2016 – 2021 gồm có 11 thành

viên, như sau:

1. Ông Huỳnh Tấn Nam
2. Ông Đỗ Quang Hoàn
3. Ông Phạm Văn Tân
4. Ông Nguyễn Miên Tuấn
5. Bà Graciela Hoffmann
6. Ông Phạm Vũ Ánh
7. Ông Trương Việt Vũ
8. Ông Mark Burgess Keatley
9. Ông Miguel Pagan Fernandez
10. Ông Ludwig Otto Friedrich Klöter
11. Ông Carsten Patrick Cron.

Điều 5: Tổ chức thực hiện.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đôn đốc, triển khai và theo dõi việc thực hiện Nghị quyết này.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết 100 % tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2018

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


The stamp is circular and red, containing the text: "M.S.D.N. 440018704-C.G.P.", "CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO", and "T.P. TUY HÒA - T. PHÚ YÊN". A handwritten signature in black ink is written over the stamp.

HUỲNH TẤN NAM



PYMEPHARCO

Số: 12/2018/BB-ĐHĐCĐBT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 10 năm 2018

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 của Công ty cổ phần Pymepharco có trụ sở chính đặt tại 166 – 170 Nguyễn Huệ, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 4400116704 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp lần đầu ngày 03/05/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 15/06/2018; được khai mạc vào lúc 10 giờ 00' ngày 19/10/2018 tại địa chỉ số 44 Đồng Nai, Phường 15, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh trên cơ sở vốn điều lệ 750.116.250.000 đồng.

Đến 9 giờ 30' ngày 19/10/2018, tham dự Đại hội có 336 cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự, đại diện cho 70.853.583 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 94,46% vốn điều lệ Công ty.

Nội dung Đại hội gồm những vấn đề sau:

I. Ông Đỗ Quang Hoàn, thay mặt Ban tổ chức:

Phát biểu khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu.

II. Ông Nguyễn Minh Hiếu – Đại diện Ban kiểm soát:

Báo cáo kết quả kiểm tra các cổ đông tham dự Đại hội.

III. Ông Đỗ Quang Hoàn, thay mặt Ban tổ chức:

Giới thiệu và biểu quyết thông qua thành phần Chủ tọa đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu như sau

Chủ tọa đoàn

- | | |
|-------------------------|---|
| 1. Ông Huỳnh Tấn Nam | Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty. |
| 2. Ông Đỗ Quang Hoàn | Ủy viên HĐQT |
| 3. Ông Phạm Văn Tân | Ủy viên HĐQT |
| 4. Ông Nguyễn Miên Tuấn | Ủy viên HĐQT |
| 5. Bà Graciela Hoffmann | Ủy viên HĐQT |
| 6. Ông Phạm Vũ Ánh | Ủy viên HĐQT |
| 7. Ông Trương Viết Vũ | Ủy viên HĐQT |



Ban thư ký

1. Bà Nguyễn Lê Hải
2. Bà Trình Thị Phương Lan

Ban kiểm phiếu

1. Ông Trương Tấn Lực Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Minh Hiếu Ủy viên
3. Ông Nguyễn Lê Vũ Ủy viên

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100 %.

IV. Ông Trương Tấn Lực, Trưởng Ban kiểm phiếu:

Thông qua quy chế làm việc, biểu quyết và bầu cử.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100 %.

V. Ông Đỗ Quang Hoàn, thay mặt Ban tổ chức thông qua nội dung Đại hội:

Ông Đỗ Quang Hoàn trình bày việc sửa đổi và bổ sung nội dung Đại hội:

- Theo nội dung đã trình bày và công bố đến cổ đông, HĐQT Pymepharco nhận được Thư đề nghị ngày 08/10/2018 từ cổ đông lớn Stada Service Holding B.V về việc đề nghị bổ sung nội dung “Thông qua việc Stada Service Holding B.V và/hoặc tổ chức có liên quan của Stada Service Holding B.V được nâng tỷ lệ sở hữu từ 49% lên tối đa 72% của tổng số cổ phần đã phát hành của Công ty mà không cần thực hiện chào mua công khai” vào chương trình ĐHĐCĐ bất thường 2018 của Pymepharco tổ chức ngày 19/10/2018. Trên cơ sở đó, HĐQT họp ngày 18/10/2018 đã thống nhất thông qua việc bổ sung thêm nội dung vào chương trình ĐHĐCĐ theo như đề nghị của Stada. Nghị quyết và Tờ trình HĐQT về nội dung này đã được Pymepharco thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật liên quan.
- Ngoài ra, trên cơ sở tham khảo các ý kiến hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, HĐQT đã có một số điều chỉnh liên quan đến nội dung sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty tại Tờ trình số 01/ĐHĐCĐBT-2018 ngày 29/09/2018.

Ông Đỗ Quang Hoàn trình Đại hội thông qua các nội dung chương trình làm việc.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100 %.

VI. Ông Huỳnh Tấn Nam – Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị:

Trình Đại hội thông qua Tờ trình tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của công ty và điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh, cụ thể như sau:

1. Tăng tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài:

- Tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của Công ty lên mức 100%.
- Ủy quyền và giao cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và thực hiện đăng ký với các cơ quan có thẩm quyền để tăng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài của Công ty lên mức 100% theo đúng các quy định pháp luật.

2. Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh để đáp ứng điều kiện tăng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài lên trên 49%:

(Theo nội dung đã được Đoàn chủ tịch trình bày tại tờ trình số 01/ĐHCĐBT-2018 ngày 29/09/2018)

Stt	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Ngành nghề kinh doanh sau điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở điều chỉnh
I. Các ngành nghề kinh doanh thực hiện điều chỉnh				
1	2100 (Chính)	Sản xuất thuốc hóa dược và dược liệu. <i>Chi tiết: sản xuất thuốc tân dược.</i>	Sản xuất thuốc hóa dược và dược liệu. <i>Chi tiết: Sản xuất thuốc, hóa dược, dược liệu và nguyên liệu làm thuốc.</i>	Điều chỉnh phù hợp với Luật Dược, Nghị định 102/2016/NĐ-CP.
2	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu. <i>Chi tiết: sản xuất thực phẩm chức năng dinh dưỡng.</i>	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu <i>Chi tiết: sản xuất thực phẩm chức năng (Khi được cơ quan có thẩm quyền liên quan cho phép).</i>	Bỏ nội dung “ <i>dinh dưỡng</i> ” để phù hợp với Thông tư 43/2014/TT-BYT
3	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. <i>Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: Kinh doanh bán buôn thuốc tân dược, vật tư, hóa chất, trang thiết bị y tế, nguyên liệu sản xuất thuốc. Xuất nhập khẩu trực tiếp: thuốc tân dược, vật tư, hóa chất, trang thiết bị y tế, nguyên liệu sản xuất thuốc, mỹ phẩm, thuốc thú y. Mua bán vaccin, sinh phẩm y tế.</i>	Phân loại lại các hoạt động kinh doanh hiện tại của Công ty vào 3 mã ngành - ngành nghề kinh doanh khác nhau để đảm bảo phù hợp quy định, cụ thể như sau: 1) Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Mã ngành 4649 <i>Chi tiết:</i> - Bán buôn thuốc do chính công ty sản xuất tại Việt Nam; - Xuất khẩu dược liệu, dược phẩm khi được Bộ Y tế và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép; - Nhập khẩu thuốc (không bao gồm các hoạt động liên quan trực tiếp đến phân phối thuốc trừ thuốc do chính công ty sản xuất tại Việt Nam); - Bán buôn, xuất, nhập khẩu mặt hàng mỹ phẩm, thuốc thú y (chỉ bao gồm các mặt hàng mỹ phẩm, thuốc thú y không thuộc danh mục cấm hoặc hạn chế phân phối, xuất, nhập khẩu và chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện	Điều chỉnh phù hợp với Luật Dược, Nghị định 102/2016/NĐ-CP, các quy định liên quan khác nhằm đảm bảo cho việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty và tình hình thực tế của Công ty.

Stt	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Ngành nghề kinh doanh sau điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở điều chỉnh
			<p><i>kinh doanh hoặc giấy phép theo quy định của pháp luật).</i></p> <p>2) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy móc khác - Mã ngành 4659 <i>Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị, dụng cụ, vật tư ngành y, dược và các ngành khoa học kỹ thuật khác (chỉ bao gồm các loại máy móc, thiết bị, dụng cụ, vật tư không thuộc danh mục cấm hoặc hạn chế phân phối, xuất, nhập khẩu và chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc giấy phép theo quy định của pháp luật).</i></p> <p>3) Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu - Mã ngành: 4669. <i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn, xuất, nhập khẩu nguyên liệu thuốc thú y, hóa chất (ngoại trừ các hóa chất không được kinh doanh, bán buôn, bán lẻ theo Phụ lục 2 Luật Đầu tư 2014 và hóa chất bị cấm phân phối, xuất nhập khẩu theo TT 34/2013/TT-BCT); - Bán buôn nguyên liệu làm thuốc cho người do chính công ty trực tiếp sản xuất tại Việt Nam; - Xuất, nhập khẩu nguyên liệu làm thuốc khi được Bộ Y tế và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép. - Bán buôn xuất, nhập khẩu các loại bao bì sản xuất trong lĩnh vực y, dược, thực phẩm, mỹ phẩm. <i>(Hoạt động phân phối, xuất, nhập khẩu chỉ bao gồm các mặt hàng không thuộc danh mục cấm hoặc hạn chế phân phối, xuất, nhập khẩu và chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc giấy phép theo quy định của pháp luật).</i> 	
4	4632	<p>Bán buôn thực phẩm. <i>Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: Kinh doanh thực phẩm chức năng dinh dưỡng.</i></p>	<p>Bán buôn thực phẩm <i>Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng; Xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm thực phẩm chức năng.</i></p>	<p>Bổ nội dung “dinh dưỡng” để phù hợp với Thông tư 43/2014/TT-BYT.</p>

Stt	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Ngành nghề kinh doanh sau điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở điều chỉnh
5	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: Kinh doanh bán lẻ thuốc tân dược, vật tư, hóa chất, trang thiết bị y tế, nguyên liệu sản xuất thuốc.</i>	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Chi tiết: Bán lẻ thuốc, nguyên liệu làm thuốc do công ty trực tiếp sản xuất tại Việt Nam; Bán lẻ hóa chất, mỹ phẩm, vật tư, dụng cụ, trang thiết bị y tế, theo quy định của pháp luật.</i> <i>(Ngoại trừ các hóa chất không được phép kinh doanh, bán buôn, bán lẻ theo phụ lục 2 Luật đầu tư 2014 và hóa chất bị cấm phân phối, xuất, nhập khẩu theo TT 34/2013/TT-BCT của Bộ Công Thương).</i>	Bổ nội dung “tân dược”, điều chỉnh phù hợp với Luật Dược, Nghị định 102/2016/NĐ-CP và tình hình thực tế của Công ty.
6	7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. <i>Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: Dịch vụ kiểm nghiệm thuốc.</i>	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật <i>Chi tiết: Dịch vụ kiểm nghiệm nguyên liệu, bao bì, thành phẩm dược phẩm, thực phẩm chức năng.</i>	Điều chỉnh phù hợp với Luật Dược và tình hình thực tế của Công ty.
II. Rút ngành nghề kinh doanh				
7	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	Rút ngành nghề kinh doanh.	Hoạt động kinh doanh thực tế không phát sinh.
8	4100	Xây dựng nhà các loại.	Rút ngành nghề kinh doanh.	Hoạt động kinh doanh thực tế không phát sinh.
9	7210	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật.	Ngành nghề này được điều chỉnh thành <i>Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược” – Mã ngành 7213</i> để phù hợp tình hình thực tế của Công ty.	Điều chỉnh để phù hợp tình hình thực tế và đảm bảo việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty.
III. Bổ sung ngành nghề kinh doanh				
10	5210		Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. <i>Chi tiết: Hoạt động Kho chứa hàng hóa thông thường.</i>	Bổ sung ngành nghề kinh doanh phù hợp hỗ trợ ngành nghề chính.
11	7213		Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược.	Bổ sung ngành nghề kinh doanh phù hợp hỗ trợ ngành nghề chính

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị:

- Phối hợp với Ban Điều hành sửa đổi và hoàn thiện việc điều chỉnh các ngành nghề kinh doanh của Công ty nêu tại Mục 2 theo hướng dẫn chi tiết của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm đảm bảo việc tăng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty.
- Phê duyệt các tài liệu có liên quan, sửa đổi điều lệ Công ty, đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực hiện các thủ tục cần thiết khác để điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất việc tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của Công ty lên mức 100% theo đúng quy định của Pháp luật.

VII. Ông Huỳnh Tấn Nam, Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị:

Trình Đại hội thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty (*đính kèm Bảng tổng hợp các nội dung sửa đổi*).

VIII. Ông Phạm Văn Tân, Ủy viên Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị:

Trình Đại hội thông qua Tờ trình chấp thuận việc cổ đông Stada Service Holding B.V và/hoặc tổ chức có liên quan được nâng tỷ lệ sở hữu từ 49% lên tối đa 72% của tổng số cổ phần đã phát hành của Công ty mà không cần thực hiện chào mua công khai.

IX. Ông Huỳnh Tấn Nam, Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị:

Trình Đại hội thông qua Tờ trình từ nhiệm thành viên HĐQT, tăng số lượng thành viên và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 – 2021 với nội dung chính như sau:

- Thông qua từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 – 2021 của Ông Choo Yan Ho.
- Tăng số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021 của Công ty Cổ phần Pympharco lên thành 11 Thành viên.
- Thông qua việc bầu bổ sung thêm 04 thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 của Công ty.
- Thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021 bao gồm:
 1. Ông Mark Burgess Keatley
 2. Ông Miguel Pagan Fernandez
 3. Ông Ludwig Otto Friedrich Klöter
 4. Ông Carsten Patrick Cron.

X. Ông Huỳnh Tấn Nam, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc chủ trì Đại hội thảo luận và biểu quyết các vấn đề VI, VII, VIII, IX.

XI. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các tờ trình và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

XII. Ông Trương Tấn Lực, Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu:

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tờ trình tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của công ty và điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với:

- Tỷ lệ đồng ý là: 100 %
- Tỷ lệ không đồng ý là: 0 %
- Tỷ lệ không có ý kiến là: 0 %

- Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với:

- Tỷ lệ đồng ý là: 100 %
- Tỷ lệ không đồng ý là: 0 %
- Tỷ lệ không có ý kiến là: 0 %

- Tờ trình chấp thuận việc cổ đông Stada Service Holding B.V và/hoặc tổ chức có liên quan được nâng tỷ lệ sở hữu từ 49% lên tối đa 72% của tổng số cổ phần đã phát hành của Công ty mà không cần thực hiện chào mua công khai.

⚡ Trường hợp không tách phiếu biểu quyết của cổ đông Stada:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với:

- Tỷ lệ đồng ý là: 100 %
- Tỷ lệ không đồng ý là: 0 %
- Tỷ lệ không có ý kiến là: 0 %

⚡ Trường hợp tách phiếu biểu quyết của cổ đông Stada:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với:

- Tỷ lệ đồng ý là: 100 %
- Tỷ lệ không đồng ý là: 0 %
- Tỷ lệ không có ý kiến là: 0 %

- Tờ trình từ nhiệm thành viên HĐQT, tăng số lượng thành viên và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 – 2021.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với:

- Tỷ lệ đồng ý là: 100 %
- Tỷ lệ không đồng ý là: 0 %
- Tỷ lệ không có ý kiến là: 0 %

Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021:

- Danh sách trúng cử bổ sung HĐQT nhiệm kỳ 2016 – 2021:

STT	Ứng cử viên	Số phiếu bầu	
		Số phiếu	Tỷ lệ
1	Ông MARK BURGESS KEATLEY	69.446.500	99,85%
2	Ông MIGUEL PAGAN FERNANDEZ	69.611.859	100,08%
3	Ông LUDWIG OTTO FRIEDRICH KLÖTER	69.542.227	99,98%
4	Ông CARSTEN PATRICK CRON	69.595.240	100,06%

- Hội đồng quản trị CTCP Pymepharco nhiệm kỳ 2016 – 2021 gồm có 11 thành viên như sau:

1. Ông Huỳnh Tấn Nam
2. Ông Đỗ Quang Hoàn
3. Ông Phạm Văn Tân
4. Ông Nguyễn Miên Tuấn
5. Bà Graciela Hoffmann
6. Ông Phạm Vũ Ánh
7. Ông Trương Viết Vũ
8. Ông Mark Burgess Keatley
9. Ông Miguel Pagan Fernandez
10. Ông Ludwig Otto Friedrich Klöter
11. Ông Carsten Patrick Cron.



XIII. Bà Trinh Thị Phương Lan, thay mặt Ban thư ký:

Trình Đại hội cổ đông thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018

Đại hội đã biểu quyết thông qua với:

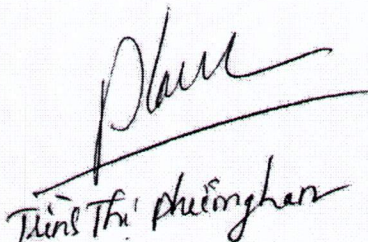
- Tỷ lệ đồng ý là: 100 %
- Tỷ lệ không đồng ý là: 0 %
- Tỷ lệ không có ý kiến là: 0 %

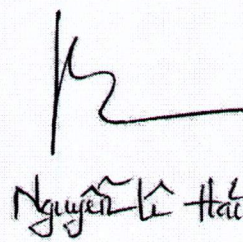
XIV. Ông Huỳnh Tấn Nam, thay mặt Ban tổ chức bế mạc đại hội.

Biên bản Đại hội này gồm 08 trang, được lập thành 03 bản và lưu tại Văn phòng Công ty.

Đại hội bế mạc vào lúc 12h45 giờ ngày 19 tháng 10 năm 2018./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Trinh Thị Phương Lan


Nguyễn Lữ Hải


ĐOÀN CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
PYMEPHARCO
HUỲNH TẤN NAM